

Số **8 4 3** /TRADIN-TCKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 11 năm 2021

V/v: giải trình ý kiến ngoại trừ của
kiểm toán và giải trình lợi nhuận chênh
lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước
đối với BCTC bán niên soát xét.

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được soát xét cho giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY phát hành.

1/ Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán:

Theo Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ số 058/2021/UHYHCM-BCSX ngày 07/10/2021 do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY có nêu ý kiến ngoại trừ:

“Trên cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Báo cáo kiểm toán độc lập: “Tại ngày 31/12/2020, Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đầy đủ theo quy định, với giá trị cần trích lập tại ngày 31/12/2020 là 8.744.662.892 đồng. Nếu trích lập dự phòng đầy đủ, lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2020 sẽ giảm xuống 8.744.662.892

“Trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 01/01/2021, số dư khoản mục “Hàng tồn kho” (Mã số 141) (Chi tiết “Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang”) bao gồm chi phí bảo hành phát sinh trong năm 2020 với số tiền là 12.447.461.540 đồng và đã được Công ty ghi nhận vào Báo cáo tài chính kinh doanh kỳ này. Nếu công ty ghi nhận đúng kỳ vào năm 2020, chỉ tiêu ‘Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp’ (Mã số 60) trên Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 sẽ là (âm) (12.294.731.828) đồng”.

“Bên cạnh đó, tại ngày 31/12/2020 và 30/06/2021, Công ty cũng chưa tính toán và ghi nhận chi phí bảo hành của các hợp đồng đã hoàn thành với khách hàng nhưng còn thời hạn bảo hành vào chi phí trong kỳ. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi cũng chưa có cơ sở để đánh giá được giá trị khoản chi phí này và những ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến 30/06/2021 của Công ty”.

Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:

Về trích lập dự phòng phải thu khó đòi

Tại thời điểm 31/12/2020, các khoản công nợ còn phải thu do kiểm toán nêu trên chưa đầy đủ hồ sơ căn cứ để Công ty trích lập dự phòng theo Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019. Do đó, Công ty đã thực hiện việc trích lập dự phòng do các khoản nợ này vào 6 tháng đầu năm 2021.

Về chi phí bảo hành

Trong năm 2020, công ty phát sinh chi phí bảo hành từ RMU là các sản phẩm mua từ đối tác Simen nhưng phát sinh lỗi trong quá trình khách hàng sử dụng và chi phí bảo hành thực tế phát sinh để khắc phục lỗi cho khách hàng nhưng chưa xác định trách nhiệm của các bên. Do đó, Công ty hạch toán chi phí bảo hành vào giá vốn 6 tháng đầu năm 2021.

Về dự phòng chi phí bảo hành

Do các hợp đồng với khách hàng đã hoàn thành nhưng chưa phát sinh chi phí bảo hành nên khi có phát sinh thực tế công ty sẽ hạch toán chi phí vào giá vốn công trình.

2/ Lợi nhuận chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước:

STT	Chỉ tiêu	Từ 01/01/2021 đến 30/06/2021	Từ 01/01/2020 đến 30/06/2020	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.535.906.184	24.282.345.589	35.253.560.595
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.535.906.184	24.282.345.589	35.253.560.595
4	Giá vốn hàng bán	72.617.574.012	21.987.559.422	50.630.014.590
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(13.081.667.828)	2.294.786.167	(10.786.881.661)
6	Doanh thu hoạt động tài chính	6.003.659.193	314.848.148	5.688.811.045
7	Chi phí tài chính	73.579.810	17.094.479	56.485.331
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>54.408.718</i>	-	<i>54.408.718</i>
8	Chi phí bán hàng	-	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.591.947.805	2.071.039.154	9.520.908.651
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(18.743.536.250)	521.500.682	(18.222.035.568)
11	Thu nhập khác	250.561.323	9.215.816	241.345.507
12	Chi phí khác	19.911.274	142.774.609	(122.863.335)
13	Lợi nhuận khác	230.650.049	(133.558.793)	364.208.842
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(18.512.886.201)	387.941.889	(18.124.944.312)
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	74.300.310	(74.300.310)
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(18.512.886.201)	313.641.579	(18.199.244.622)

Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM xin giải trình như sau:

Lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2021 (âm) hơn 18 tỷ đồng so với 6 tháng đầu năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu là:

(3)	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 35 tỷ đồng so với cùng kỳ do: + Doanh thu Dịch vụ thương mại tăng hơn 15 tỷ đồng. + Doanh thu Dịch vụ xây lắp tăng hơn 18 tỷ đồng. + Doanh thu Dịch vụ tư vấn tăng gần 2 tỷ đồng.
(4)	Giá vốn hàng bán tăng hơn 50 tỷ đồng: + Do doanh thu tăng 60% so với cùng kỳ dẫn đến chi phí giá vốn tăng tương ứng. + Do kết chuyển chi phí giá vốn bảo hành từ hơn 12 tỷ đồng phát sinh từ năm 2020 và 2 tỷ trong 6 tháng đầu năm 2021
(5)	Từ điểm (3) và (4) trên, dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (âm) 13 tỷ đồng.
(6)	Doanh thu hoạt động tài chính tăng hơn 5 tỷ đồng so với cùng kỳ từ lãi đầu tư dự án Tân Túc.
(7)	Chi phí tài chính tăng so với cùng kỳ do phát sinh chi phí lãi vay.
(9)	Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng so với cùng kỳ do trích lập dự phòng phải thu khó đòi.
(10)	Từ điểm (5), (6) và (9) trên, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm (âm) hơn 18 tỷ đồng.
(11)	Thu nhập khác tăng do lãi trả chậm từ dự án Tân Túc
(12)	Chi phí khác giảm so với cùng kỳ do Thù lao HĐQT&BKS hạch toán sang chi phí quản lý doanh nghiệp.
(13)	Từ điểm (11) và (12) trên, dẫn đến Lợi nhuận khác tăng.
(14)	Từ các nguyên nhân trên, Lợi nhuận kế toán trước thuế và sau thuế lỗ hơn 18 tỷ và
(17)	


Trên đây là các nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT;
- PTC.

TỔNG GIÁM ĐỐC *me*



Nguyễn Đình Tân